



# LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

# **CHƯƠNG HAI**

# **ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1945-1975)**

**Bộ môn Lý luận chính trị & Pháp luật - Khoa Khoa học cơ bản**

Sau ngày tuyên bố độc lập, lịch sử nước Việt Nam bước sang chặng đường mới với nhiều thuận lợi căn bản và khó khăn chồng chất. Việt Nam tiếp tục bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) và chống đế quốc Mỹ (1954-1975). Dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã anh dũng, đoàn kết chiến đấu để giữ vững nền độc lập của nước nhà, viết nên bản anh hùng ca vĩ đại của thế kỷ XX.

- **Về kiến thức:** Cung cấp cho sinh viên những nội dung lịch sử cơ bản, hệ thống, khách quan về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm 1945-1975.
- **Về kỹ năng:** Trang bị năng lực phân tích sự kiện, phương pháp đúc rút kinh nghiệm lịch sử về sự lãnh đạo kháng chiến của Đảng, ý thức phê phán những nhận thức sai trái về lịch sử Đảng.
- **Về tư tưởng:** Giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn thực tiễn lịch sử và những kinh nghiệm rút ra từ quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ 1945-1975, nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sức mạnh đoàn kết của toàn dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

2.1

Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

2.2

Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1954-1975)

## 2.1. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

2.1.1

Xây dựng và bảo vệ  
chính quyền cách mạng  
1945 - 1946

2.1.2

Đường lối kháng chiến toàn  
quốc và quá trình tổ chức  
thực hiện từ năm 1946 đến  
năm 1950

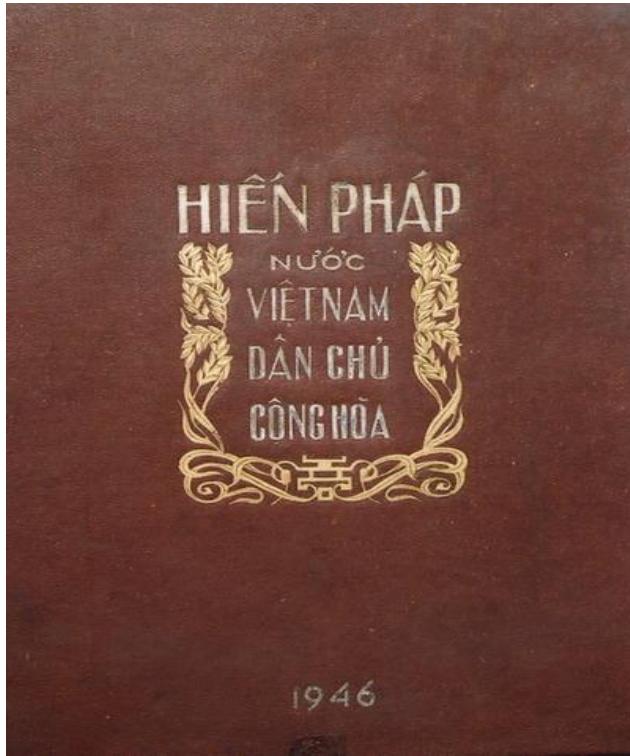
2.1.3

Đẩy mạnh cuộc kháng  
chiến đến thắng lợi  
1951 - 1954

2.1.4

Ý nghĩa lịch sử và kinh  
nghiệm của Đảng trong lãnh  
đạo kháng chiến chống  
Pháp và can thiệp Mỹ

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

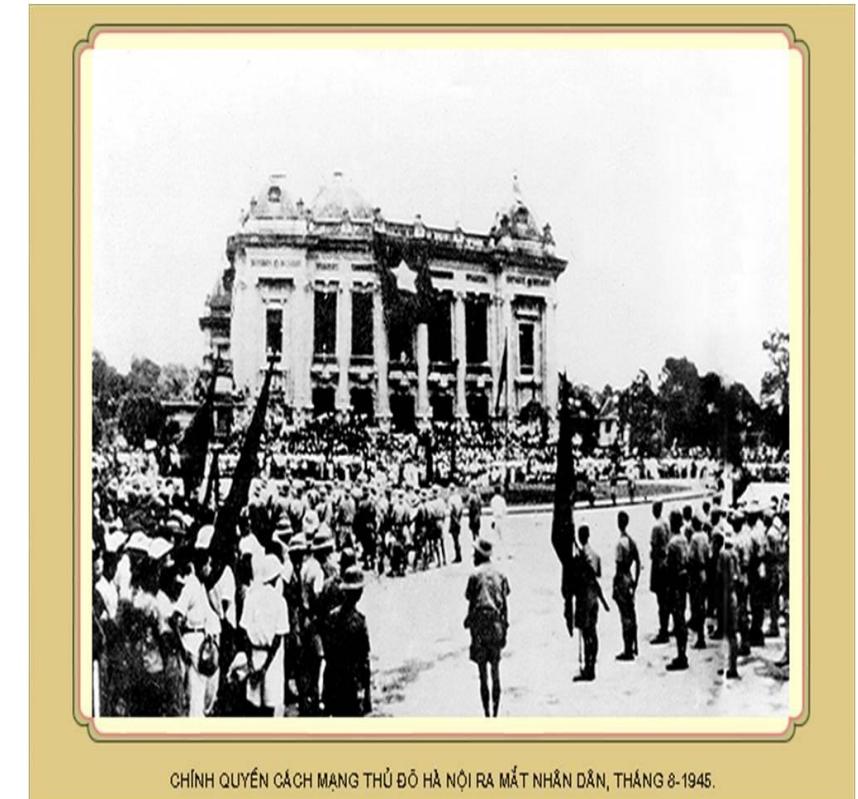
### a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám

#### Thuận lợi

Trên thế giới, hệ thống chủ nghĩa xã hội do Liên Xô đứng đầu đã được hình thành. Phong trào cách mạng giải phóng dân tộc có nhiều điều kiện phát triển, trở thành một dòng thác cách mạng.

Ở trong nước, chính quyền dân chủ nhân dân được thành lập, có hệ thống từ trung ương đến cơ sở.

Nhân dân lao động đã làm chủ vận mệnh của đất nước.



CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG THỦ BỘ HÀ NỘI RA MẮT NHÂN DÂN, THÁNG 8-1945.

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Khó khăn

Hậu quả do chế độ cũ để lại như nạn đói, nạn dốt nát nặng nề, ngân quỹ quốc gia trống rỗng.

90% dân số mù chữ, các tệ nạn, hủ tục lạc hậu vẫn còn tồn tại làm gánh nặng cho chính quyền mới.

Nền độc lập của quốc gia ta chưa được quốc gia nào trên thế giới công nhận.

Anh, Pháp, Tưởng với danh nghĩa đồng minh đến tước khí giới của phát xít Nhật nhưng thực chất dã tâm là muốn xâm lược nước ta.



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946



6 vạn quân Nhật  
chờ giải giáp vũ khí  
trên khắp đất nước



20 vạn quân Tưởng + bè lũ  
tay sai (Việt Quốc - Việt  
Cách) ở phía Bắc



Quân Pháp quay trở  
lại xâm lược lần 2

1 vạn quân Anh ở phía Nam

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946



“Khó khăn lớn nhất lúc này là quân đội nước ngoài từ bốn phương dồn dập kéo tới. Họ ở gần, họ ở xa, chúng khác nhau về màu da, tiếng nói nhưng rất giống nhau ở một dã tâm là muốn thôn tính đất nước chúng ta, muốn đẩy chúng ta trở về cuộc sống nô lệ”

(Võ Nguyên Giáp – *Những chặng đường lịch sử*, Nxb Văn học, tr.253)

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

Thù  
trong

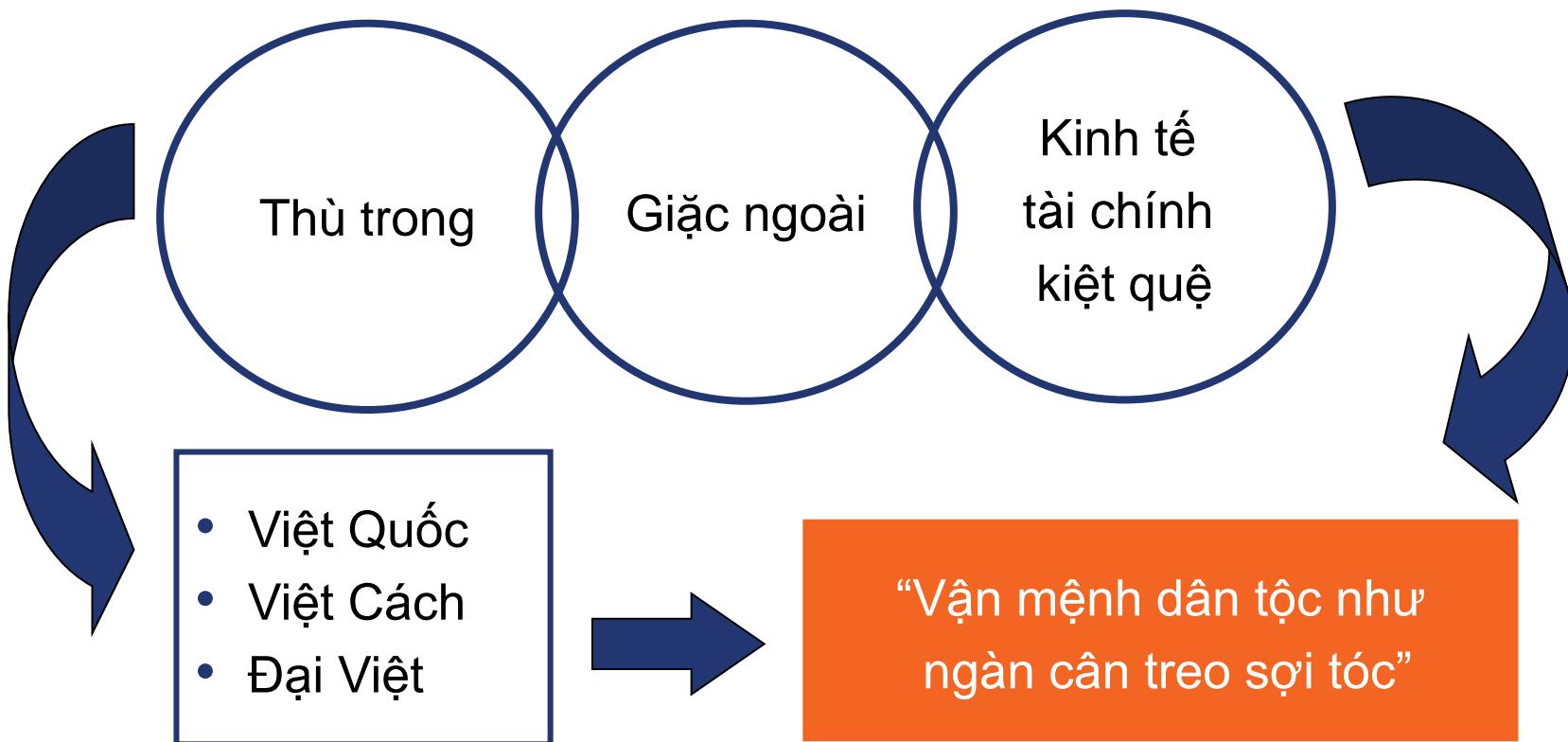


Số 7, phố Ôn Như Hầu, nay là phố  
Nguyễn Gia Thiều, trụ sở của Việt  
Nam cách mạng đồng minh hội  
(Việt Cách)



Số 80, phố Quán Thánh, trụ sở của  
Việt Nam quốc dân Đảng  
(Việt Quốc)

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### b. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng

*Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945)*



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

*Một số kết quả*

Củng cố chính quyền cách mạng



*Tổng tuyển cử bầu Quốc hội*

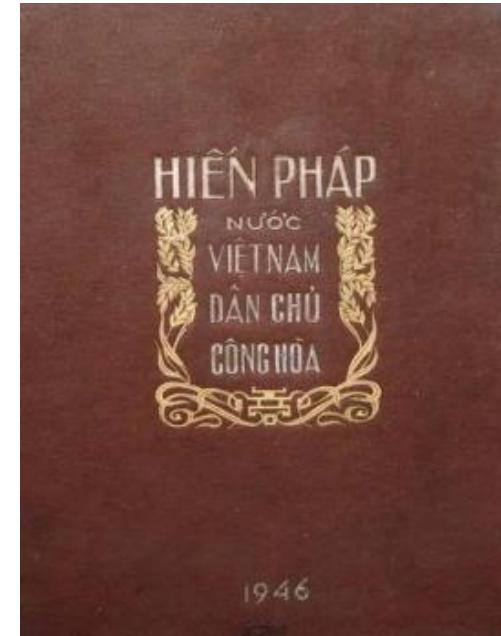
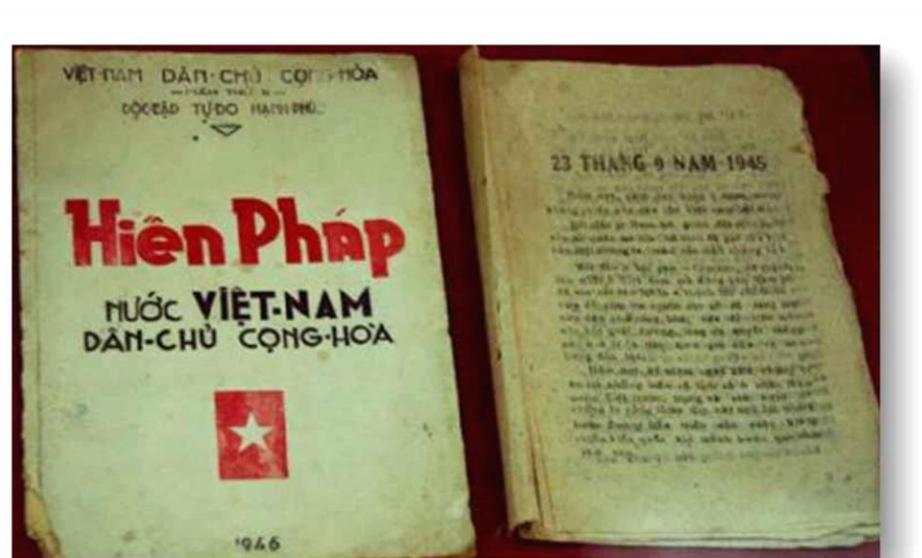


*Hồ Chí Minh làm chủ tịch*

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### *Một số kết quả*

Xây dựng hiến pháp mới năm 1946



*Quốc hội thông qua Hiến pháp mới (9/11/1946)*

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### *Một số kết quả*

Thành lập các đoàn thể quần chúng



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### *Một số kết quả*

#### Phát triển bảo vệ công cụ chính quyền

Xây dựng lực lượng bộ đội chính quy

Xây dựng lực lượng công an nhân dân



*Cuối năm 1946 quân đội quốc gia Việt Nam có 8 vạn bộ đội chính quy, lực lượng công an được tổ chức đến cấp huyện; hàng vạn dân quân tự vệ được tổ chức ở cơ sở từ Bắc chí Nam.*

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### *Một số kết quả*

#### Phát triển kinh tế - xã hội

Phát động  
tăng gia  
sản xuất

Quyên  
góp cho  
công quỹ

Lớp  
bình dân  
học vụ



“Nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng không có ý nghĩa gì”

(Hồ Chí Minh)

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Một số kết quả

Phát hành tiền



Sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, ngày 31/1/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Nghị định phát hành tiền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 31/11/1946, lần đầu tiên giấy bạc Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát hành.

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Một số kết quả

Tăng gia sản xuất

Tăng gia sản xuất ngay!  
Tăng gia sản xuất nữa!  
*(Chủ tịch Hồ Chí Minh)*



## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### *Một số kết quả*

#### Về văn hóa

Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động phong trào “Bình dân học vụ” và xây dựng đời sống mới trong nhân dân.



*Người thương binh trở  
về mặt trận xóa mù chữ*

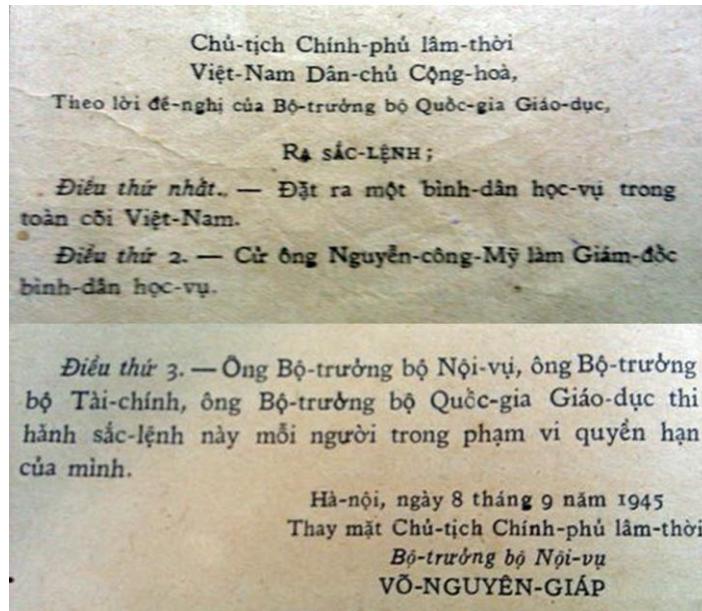


*Lễ khai mạc Đại hội bình dân học vụ và Tổng  
kết một năm phong trào thi đua diệt dốt theo  
lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh*

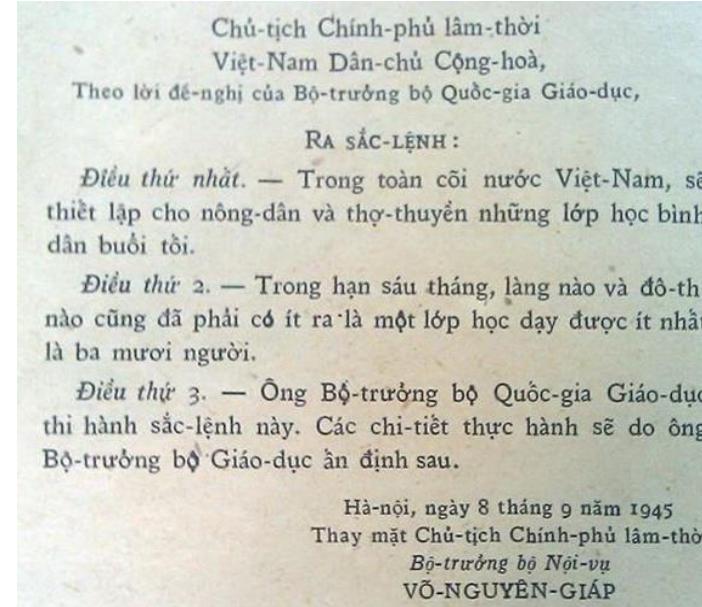
## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Một số kết quả

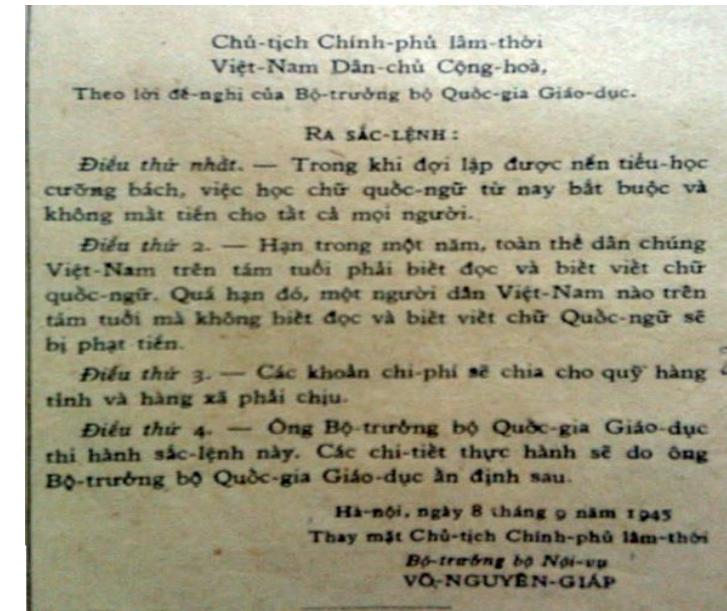
#### Về văn hóa



Sắc lệnh 17/SL thành lập  
bình dân học vụ



Sắc lệnh 19/SL quy định mọi  
làng phải có lớp học bình dân.



Sắc lệnh 20/SL cưỡng bách học  
chữ quốc ngữ không mất tiền.

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

- Đêm 22 rạng ngày 23-9-1945, quân đội Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn-Chợ Lớn (Nam Bộ). Cuộc kháng chiến chống xâm lược của nhân dân Nam Bộ bắt đầu.
- Nhân dân các tỉnh Nam Bộ đã nêu cao tinh thần chiến đấu “**thà chết tự do còn hơn sống nô lệ**” nhất loạt đứng lên chống trả hành động xâm lược của thực dân Pháp.
- Năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao tặng nhân dân Nam Bộ danh hiệu “Thành đồng Tổ quốc”.



Pháp đánh chiếm Sài Gòn ngày 23/9/1945

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Đối với quân Tưởng

Chủ trương hoà với Tưởng ở miền Bắc để tập trung lực lượng đánh Pháp ở miền Nam (9/1945- 6/3/1946)

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho 20 vạn quân Tưởng ở Việt Nam.
- Cho phép quân Tưởng dùng tiền Quan kim, Quốc tệ song hành cùng đồng bạc Đông Dương.
- Nhường 70 ghế trong Quốc không qua bầu cử.
- Hạn chế để xảy ra xung đột.

Ngày 28/2/1946 Pháp - Tưởng kí Hiệp định Trùng Khánh mua bán chủ quyền của Việt Nam.



Quân Trung Hoa dân quốc đến Hải Phòng

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Đối với Pháp

#### 1. Chủ trương hoà với Pháp (6/3/1946 – 19/12/1946)

“Chúng ta cần hòa bình để xây dựng nước nhà, cho nên chúng ta đã ép long mà nhân nhượng để giữ hòa bình.”

(Hồ Chí Minh)



Đại diện các nước kí hiệp định sơ bộ 6/3/1946

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Đối với Pháp

#### Nội dung cơ bản Hiệp định sơ bộ 6/3/1946

- Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một nước tự do có Chính phủ, nghị viện, quân đội, tài chính riêng ở Liên bang Đông Dương trong khối Liên hiệp Pháp.
- Quân đội 2 bên ngừng bắn, ở nguyên vị trí hiện thời. Việt Nam cho 15.000 quân Pháp vào thay thế quân Tưởng rút về nước.
- Quân Pháp đóng ở những nơi quy định và sẽ rút khỏi Việt Nam trong 5 năm, mỗi năm rút 1/5 số quân.

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

### Đối với Pháp

2. Ngày 14/9/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Pháp ký Tạm ước tạo điều kiện cho quân và dân ta có thêm thời gian để chuẩn bị cho cuộc chiến đấu mới

“Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng”



*Chủ tịch Hồ Chí Minh và Pháp ký Tạm ước 14/9/1946*

## 2.1.1. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC NAM BỘ 1945-1946

**Ý nghĩa những chủ trương, biện pháp, đối sách hòa hoãn của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ 1945-1946**

Ngăn chặn bước tiến của đội quân xâm lược Pháp ở Nam Bộ, vạch trần và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các kẻ thù;

Củng cố, giữ vững và bảo vệ bộ máy chính quyền cách mạng từ Trung ương đến cơ sở và những thành quả của cuộc Cách mạng tháng Tám;

Tạo thêm thời gian hòa bình, hòa hoãn, tranh thủ xây dựng thực lực, chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc kháng chiến lâu dài.

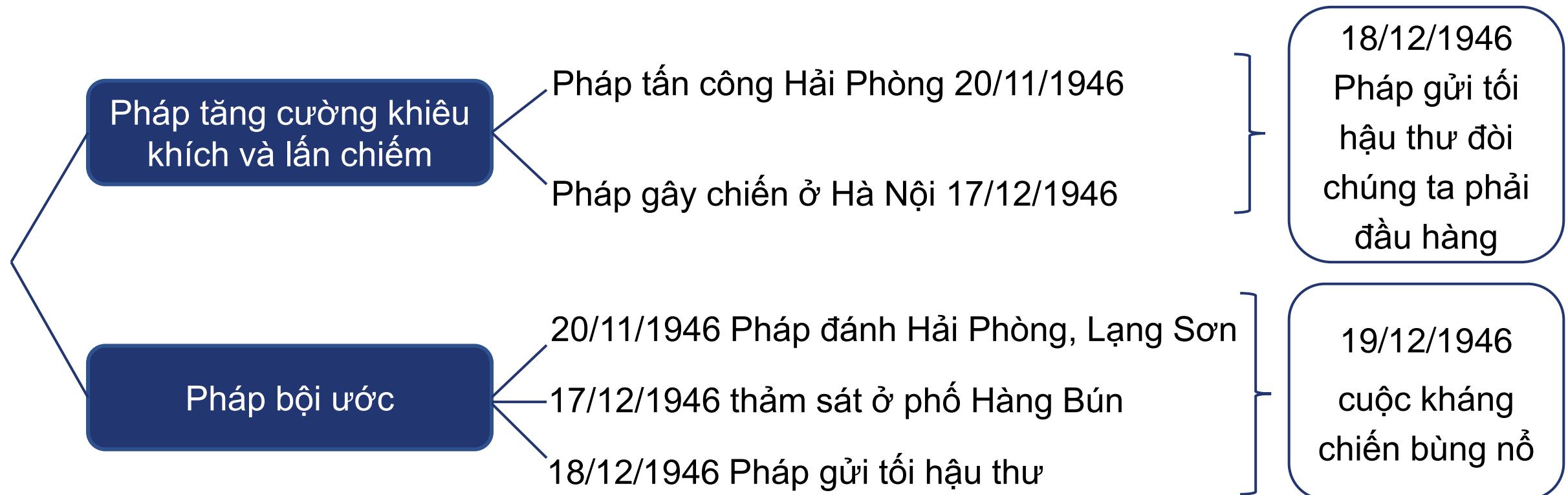
**Câu 1:** Vận mệnh dân tộc Việt Nam sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công được ví như

- A. Ngàn cân treo sợi tóc
- B. Nước sôi lửa nóng
- C. Nước sôi lửa bỏng
- D. Trứng nước

## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

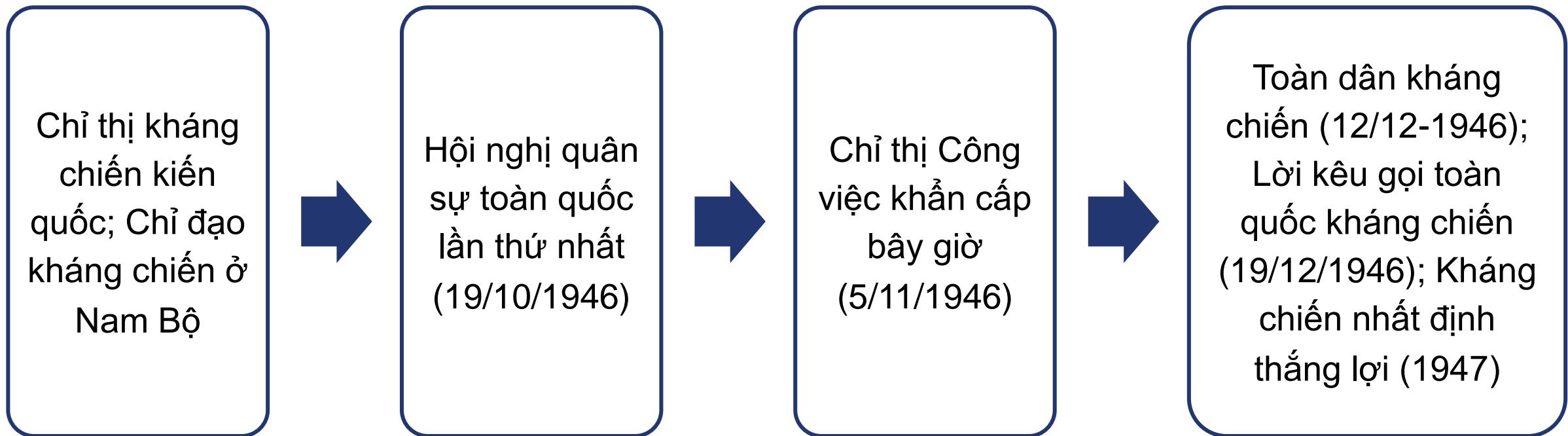
### a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

#### Nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc



## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

### Quá trình hình thành đường lối kháng chiến



Đường lối kháng chiến của Đảng được hình thành từng bước qua thực tiễn đối phó với âm mưu, thủ đoạn xâm lược của thực dân Pháp.

## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

### Nội dung đường lối kháng chiến

Mục tiêu của cuộc  
kháng chiến

Đánh thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập và  
thống nhất dân tộc.

Kháng chiến toàn dân

Động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến.

Kháng chiến toàn diện

Đánh địch trên mọi lĩnh vực, mọi mặt trận.

Kháng chiến lâu dài

Nhằm chuyển hóa tương quan lực lượng ta - địch.

Dựa vào sức mình  
là chính

Nhằm phát huy sức mạnh nội sinh.

## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

### b. Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến 1947-1950

#### Trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội

Đảng tiếp tục chủ trương đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, tự cấp, tự túc lương thực, đảm bảo đời sống cho bộ đội và nhân dân.

## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

### Trên lĩnh vực quân sự

- Quân sự Thu Đông 1947 Pháp đã huy động khoảng 15.000 quân, tấn công lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt Bộ Chính trị, kết thúc cuộc kháng chiến.
- Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp. Sau 75 ngày đêm chiến đấu liên tục, quân và dân ta đã lần lượt bẻ gãy tất cả các mũi tiến công nguy hiểm của giặc Pháp.
- Tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở một chiến dịch quân sự lớn tiến công địch dọc tuyến biên giới Việt-Trung thuộc 2 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn (Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950), nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, tạo hành lang rộng mở quan hệ thông thương với Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.



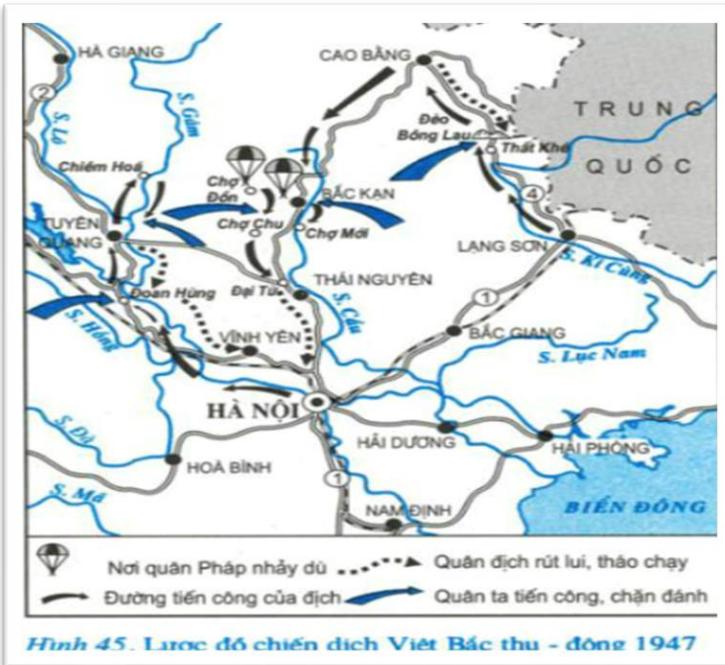
**Ý nghĩa:** Thắng lợi chiến dịch Biên giới mở ra thời kỳ mới: cách mạng Việt Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

## 2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950

### Trên mặt trận ngoại giao

- Đầu năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm Trung Quốc, Liên Xô và sau đó lần lượt Chính phủ Trung Quốc (18-1-1950), Liên Xô (30-1-1950) và các nhà nước dân chủ nhân dân Đông Âu, Triều Tiên (2-1950) công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Đảng chủ trương “mở rộng mặt trận Lào - Miền” thắt chặt tình đoàn kết chiến đấu Việt - Miền – Lào.

## **2.1.2. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN 1946-1950**



1947



1950

Chiến đấu giam chân địch trong các đô thị, củng cố các vùng tự do, đánh bại cuộc hành quân lớn, đẩy mạnh xây dựng hậu phương.

**Câu 2: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” vào thời điểm nào?**

- A. Đêm ngày 18/12/1946
- B. Đêm ngày 19/12/1946
- C. Ngày 20/12/1946
- D. Cả 3 phương án đều sai

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

Đến đầu năm 1951, tình hình thế giới và cách mạng Đông Dương có nhiều chuyển biến → đặt ra yêu cầu bổ sung và hoàn chỉnh đường lối cách mạng, đưa cuộc chiến tranh đến thắng lợi.

- Nước ta đã được các nước xã hội chủ nghĩa công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.
- Cuộc kháng chiến của nhân dân ba nước Đông Dương đã giành được những thắng lợi quan trọng.
- Đế quốc Mỹ đã can thiệp trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### a. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)

Tham dự Đại hội có 158 đại biểu chính thức, 53 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho hơn 766.000 đảng viên.



**“ĐẠI HỘI KHÁNG CHIẾN”**  
*(11 – 19/2/1951, Vinh Quang (Kim Bình),  
Chiêm Hóa, Tuyên Quang)*

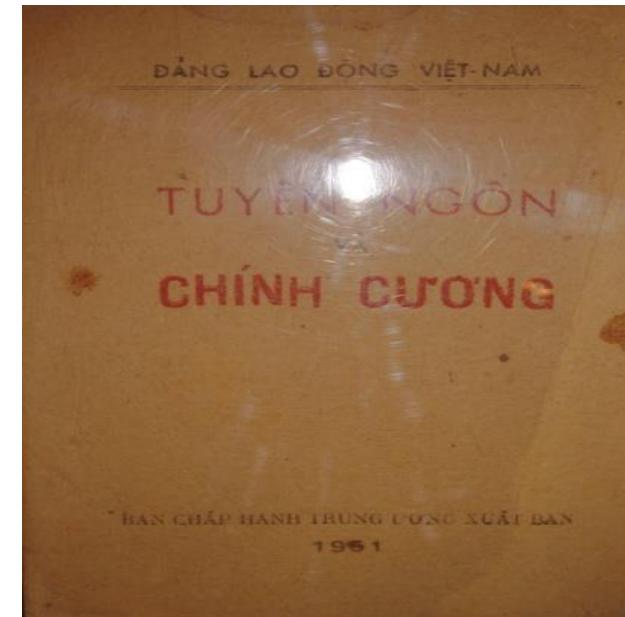
## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### Nội dung đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng

Thành lập Đảng riêng ở Việt Nam. Lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam

Đảng tuyên bố đưa Đảng ra hoạt động công khai

Thông qua chính cương của Đảng Lao động Việt Nam



*Chính cương của  
Đảng Lao động Việt Nam*

## 2.1.3. ĐẦY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### Nội dung đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng

#### Xác định

- Tính chất của xã hội Việt Nam: xã hội Việt Nam có ba tính chất: “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”. Các tính chất đó đang đấu tranh lẫn nhau.
- Mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam: là mâu thuẫn giữa “tính chất dân chủ nhân dân và tính chất thuộc địa.
- Ba nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam.
- Động lực của cách mạng Việt Nam.
- Tính chất cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### Nội dung đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng

- Đối tượng chính của cách mạng Việt Nam: có hai đối tượng là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, bọn phong kiến (cụ thể là phong kiến phản động).
- Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội: lâu dài, trải qua 3 giai đoạn không tách rời nhau, mật thiết liên hệ, xen kẽ với nhau.
- Giai cấp lãnh đạo và mục tiêu của Đảng: người lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân. Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động Việt Nam.
- Chính cương cũng nêu rõ 15 chính sách lớn của Đảng để đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi và đặt cơ sở kiến thiết quốc gia.
- Về quan hệ quốc tế: đứng về phía hòa bình và dân chủ, mở rộng quan hệ...

Chính cương Đảng lao động Việt Nam là mốc đánh dấu bước phát triển mới trong lý luận cách mạng của Đảng



## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

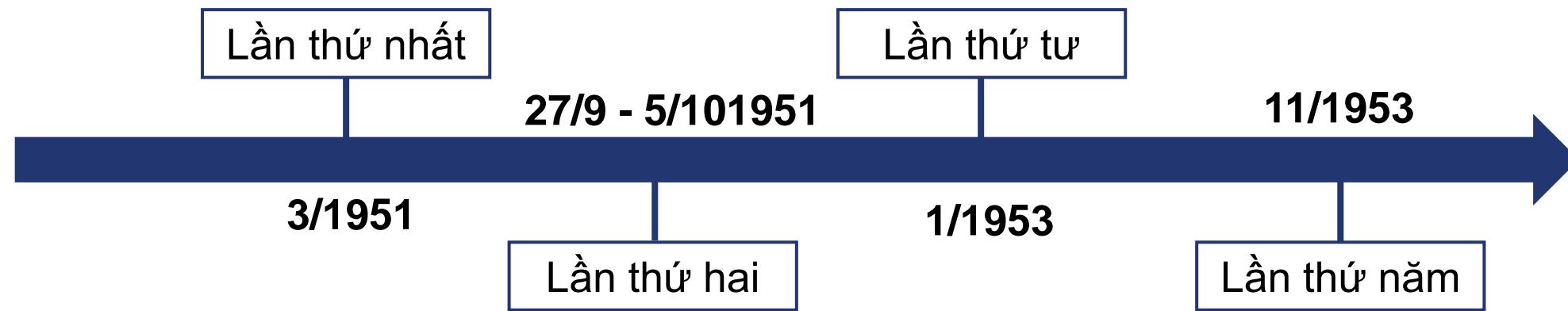
### b. Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt

- Với thế chủ động trên chiến trường, quân ta liên tiếp mở các chiến dịch: Chiến dịch Hòa Bình (12/1951) và Chiến dịch Tây Bắc Thu Đông 1952, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng một phần vùng Tây Bắc, phá âm mưu lập “Xứ Thái tự trị” của thực dân Pháp.
- Tháng 11-1953, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ năm và Hội nghị toàn quốc của Đảng lần thứ nhất quyết nghị thông qua Cương lĩnh ruộng đất của Đảng Lao động Việt Nam.
- Ngày 4/12/1953, tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa I đã thông qua Luật cải cách ruộng đất và ngày 19/12/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành sắc lệnh Luật cải cách ruộng đất.



## 2.1.3. ĐẦY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

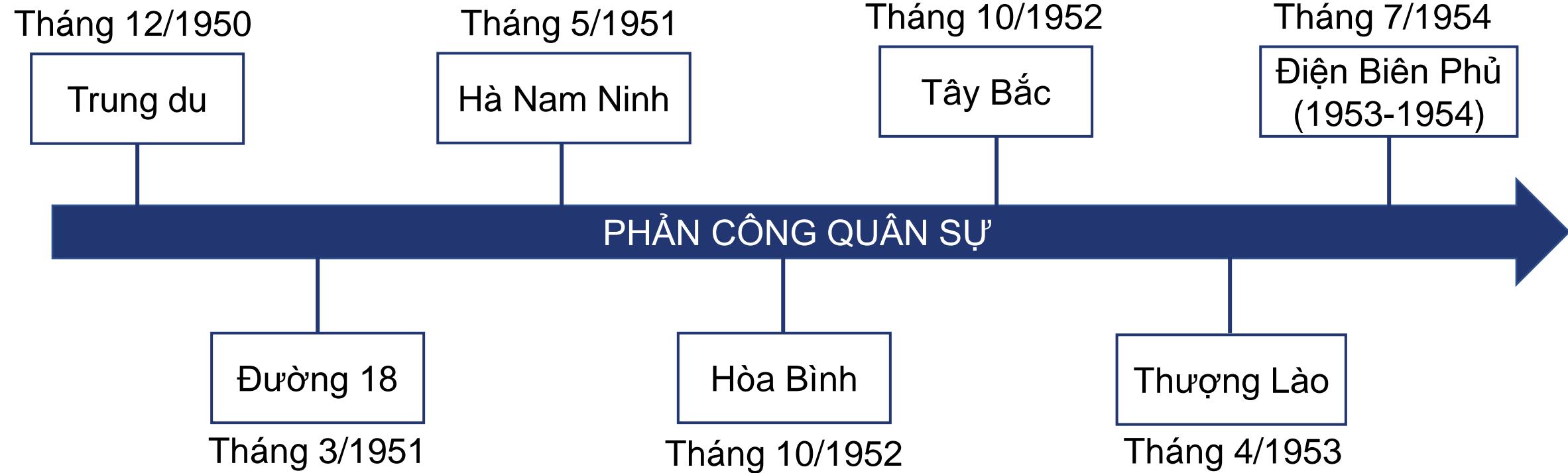
**Đường lối, chính sách của Đảng tiếp tục được bổ sung, phát triển qua các hội nghị Trung ương tiếp theo.**



Đường lối hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội của Đảng được thực hiện trên thực tế trong giai đoạn 1951-1954.

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### Về quân sự



## 2.1.3. ĐẦY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### c. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kêt thúc thắng lợi cuộc kháng chiến

- Tháng 7/1953, Pháp cử đại tướng Nava- tổng tham mưu trưởng lục quân khôi NATO sang làm tổng chỉ huy quân sự viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Tháng 7/1953, Nava đã vạch ra kế hoạch chính trị - quân sự lấy tên là “kế hoạch Nava”:
- Kế hoạch Nava dự kiến thực hiện trong vòng 18 tháng nhằm “chuyển bại thành thắng”.
- Nava chủ trương tăng cường tập trung binh lực, hình thành những “quả đấm thép” để quyết chiến với chủ lực của Việt Minh.
- Trong quá trình triển khai kế hoạch, Nava đã từng bước biến Điện Biên Phủ - một địa danh vùng Tây Bắc Việt Nam trở thành một căn cứ quân sự khổng lồ và là trung tâm điểm của kế hoạch, một “pháo đài khổng lồ không thể công phá”, được giới quân sự, chính trị Pháp - Mỹ đánh giá là “một cỗ máy để nghiền Việt Minh”.

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### **Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ của Đảng**

- Cuối tháng 9/1953, Bộ Chính trị họp bàn và thông qua chủ trương tác chiến chiến lược Đông Xuân 1953-1954, nhằm tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng của ta, giữ vững thế chủ động, buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó.
- Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị đã quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ giao đại tướng Võ Nguyên Giáp trực tiếp làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng uỷ chiến dịch, chiến dịch kết thúc vào ngày 7/5/1954.

## 2.1.3. ĐẦY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

### Chuẩn bị mọi mặt cho Chiến dịch Điện Biên Phủ



*Đoàn xe thồ phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ*



*Quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ*



*Kéo pháo vào Điện Biên Phủ*

## 2.1.3. ĐẦY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

**Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra từ ngày 13/3 đến 7/5/1954**



*Cờ chiến thắng tung bay trên nóc hầm Đò cát*



*Tướng Đorcáttari bị bắt*



*Hàng ngàn quân Pháp bị bắt làm tù binh*

## 2.1.3. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI 1951-1954

Cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao và Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, Bản Tuyên bố cuối cùng về vấn đề *lập lại hòa bình ở Đông Dương* ngày 21/7/1954.



*Hội nghị chính thức diễn ra từ  
ngày 8/5 đến ngày 21/7/1954*

**Câu 3:** Đại hội Đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã thông qua bản Cương lĩnh nào?

- A. Chính cương văn tắt, sách lược văn tắt
- B. Cương lĩnh 3/2
- C. Chính Cương của Đảng Lao động Việt Nam
- D. Luận cương chính trị tháng 10/1930

## **2.1.4. Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG TRONG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ CAN THIỆP MỸ**

### **a. Ý nghĩa**

#### **Đối với đất nước**

- Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp được đế quốc Mỹ giúp sức.
- Bảo vệ và phát triển thành quả của Cách mạng Tháng Tám, hoàn thành về cơ bản cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- Đối với quốc tế: Cỗ vũ mạnh mẽ các dân tộc bị nô dịch vùng lên chống chủ nghĩa đế quốc, báo hiệu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ trên thế giới, nhất là hệ thống thuộc địa của thực dân Pháp.

## 2.1.4. Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG TRONG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ CAN THIỆP MỸ

### b. Nguyên nhân thắng lợi

Có sự lãnh đạo của Đảng với đường lối chính trị, quân sự đúng đắn.

Có lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc.

Có chính quyền nhân dân không ngừng củng cố và lớn mạnh.

Có sự liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước trên bán đảo Đông Dương, sự đồng tình ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân Pháp và nhân dân tiến bộ trên thế giới.

## **2.1.4. Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG TRONG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ CAN THIỆP MỸ**

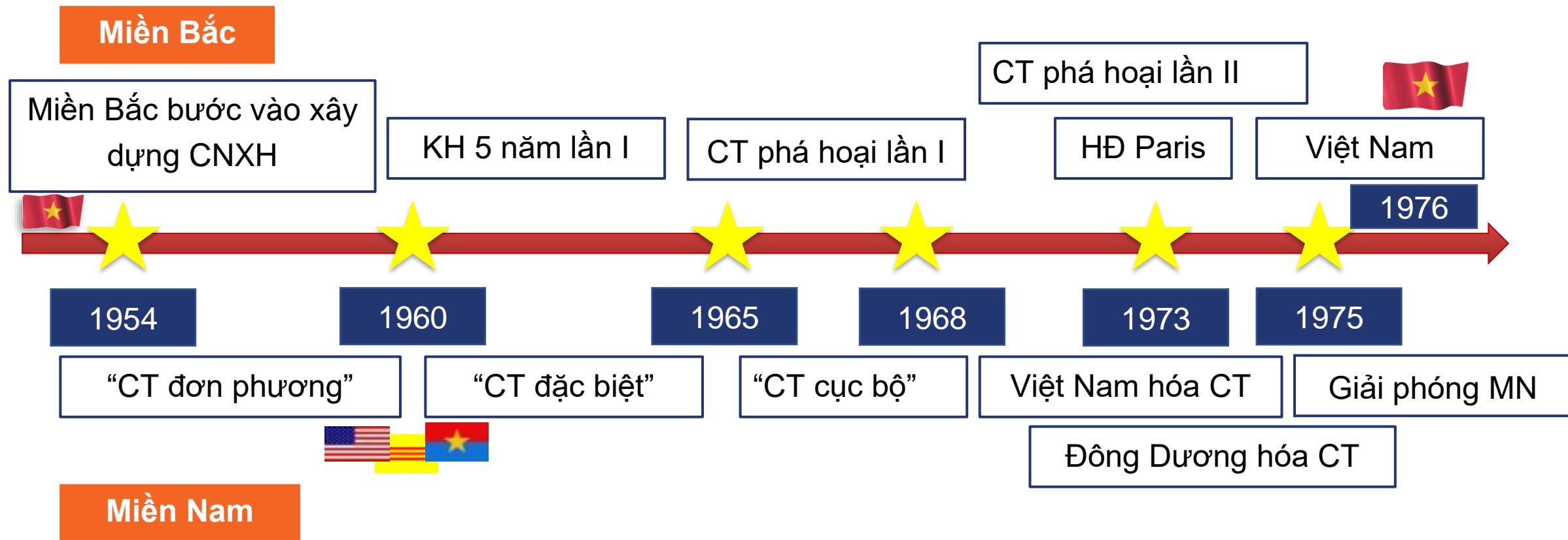
### **c. Bài học kinh nghiệm**

- Đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn lịch sử của cuộc kháng chiến ngay từ những ngày đầu.
- Kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống đế quốc và chống phong kiến.
- Ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn.
- Xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp, đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhiệm vụ chính trị - quân sự của cuộc kháng chiến.
- Coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng với cuộc kháng chiến trên tất cả mọi lĩnh vực, mặt trận.

**Câu 4: Trong các nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nguyên nhân nào là căn bản nhất?**

- A. Có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng
- B. Có lực lượng vũ trang bao gồm ba thứ quân chiến đấu dũng cảm, mưu lược
- C. Có chính quyền dân chủ nhân dân tổ chức toàn dân kháng chiến và xây dựng chế độ mới
- D. Có sự liên minh đoàn kết keo sơn giữa ba dân tộc Việt Nam, Lào, Campuchia.

## 2.2. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)



## 2.2. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

2.2.1

Sự lãnh đạo của Đảng đối  
với cách mạng hai miền Nam  
Bắc (1954-1965)

2.2.2

Lãnh đạo cách mạng cả  
nước 1965-1975

2.2.3

Ý nghĩa lịch sử, kinh nghiệm  
lãnh đạo của đảng thời kỳ  
1954-1975

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)

|           | Trong nước   | Quốc tế   |
|-----------|--|---|
| Thuận lợi | <ul style="list-style-type: none"> <li>Có miền Bắc XHCN.</li> <li>Có thế và lực mới sau cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>Nhân dân cả nước muôn thống nhất đất nước.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống XHCN ngày càng lớn mạnh, nhất là Liên Xô.</li> <li>Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới tiếp tục phát triển.</li> <li>Phong trào hoà bình, dân chủ lên cao ở các nước tư bản.</li> </ul> |
| Khó khăn  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Theo quy định của Hiệp định Giơnevo, nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời.</li> <li>Miền Bắc: Được giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH.</li> <li>Miền Nam: Bị biến thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ. Chúng ra sức xây dựng chính quyền tay sai và tiến hành đàn áp dã man phong trào cách mạng, phá hoại Tổng tuyển cử</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đế quốc Mỹ với tiềm lực kinh tế, quân sự hùng mạnh có âm mưu làm bá chủ thế giới.</li> <li>Thế giới đi vào chiến tranh lạnh chạy đua vũ trang.</li> <li>Bất đồng giữa Liên Xô và Trung Quốc.</li> </ul>  |

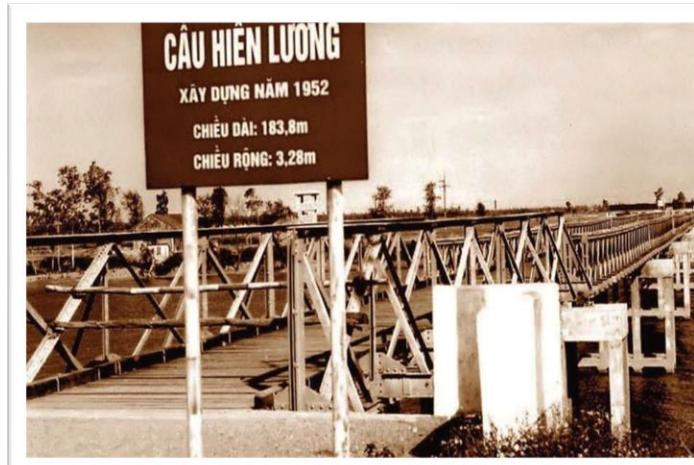
## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

Kết luận

Một Đảng phải lãnh đạo cách mạng 2 miền với  
2 chiến lược khác nhau

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Hoàn cảnh lịch sử Việt Nam sau 1954



Tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Cát Bà 16/5/1955

Vĩ tuyến 17. Cầu Hiền Lương, Sông Bến Hải là giới tuyến quân sự tạm thời chia cắt 2 miền

Con em cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Âm mưu xâm lược miền Nam Việt Nam của đế quốc Mỹ

Nằm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ

Biến miền Nam nước ta thành thuộc địa kiểu mới, phụ thuộc Mỹ ; tiêu thụ hàng hóa chiến tranh của Mỹ...

Thành căn cứ quân sự không chê các nước

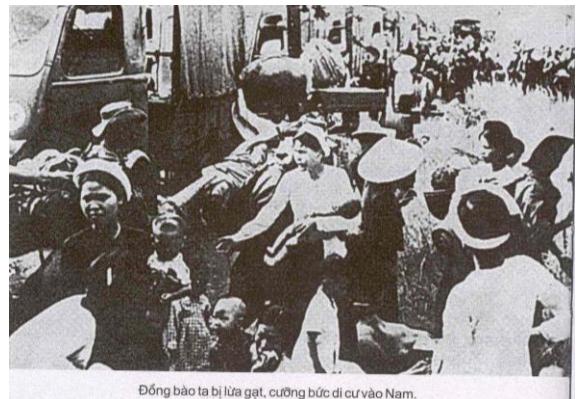
Thành phòng tuyến ngăn chặn và tấn công miền Bắc và các nước XHCN...

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Bối cảnh lịch sử



Lập ra hệ thống Áp Chiến lược



Cưỡng bức di dân vào Nam



*Điểm tuyên bố:  
“Biên giới Hoa Kỳ kéo dài đến vĩ tuyến 17”*



Lập ra hệ thống chính quyền Diệm tay sai

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

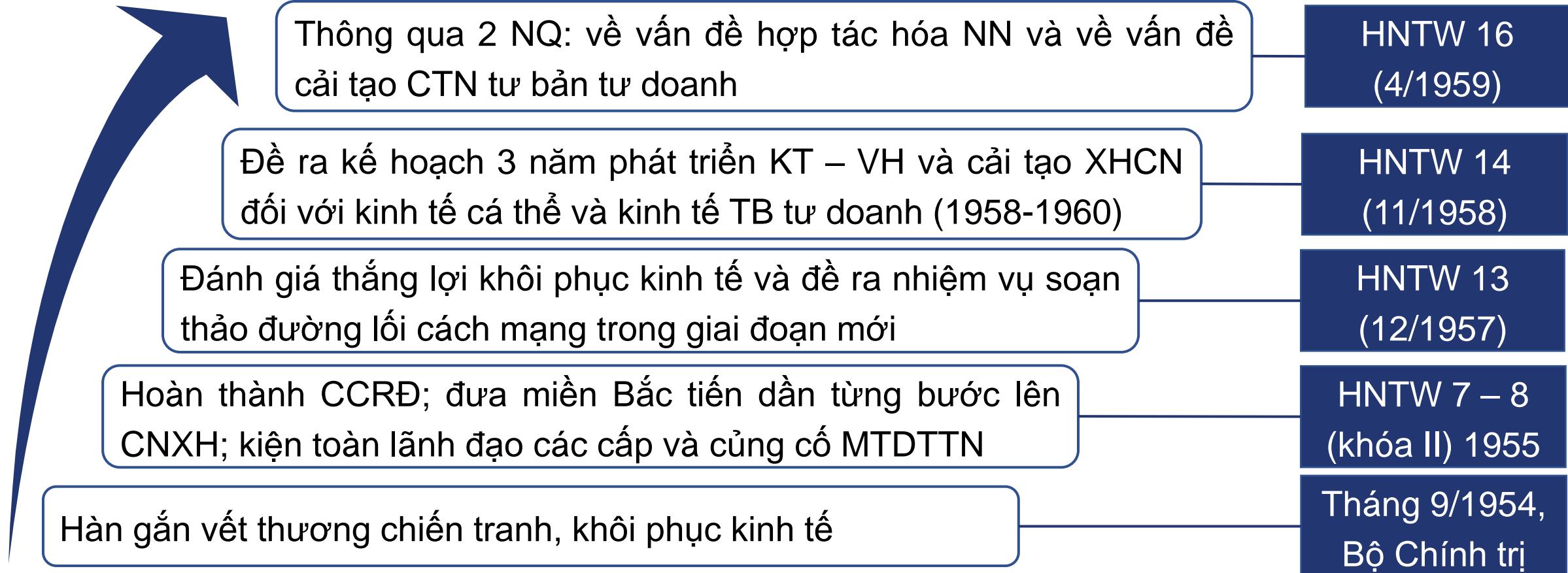
### Bối cảnh lịch sử

Mỹ Diệm khùng  
bố, đàn áp cả  
dân thường và  
cộng sản, đặt ra  
Luật 10-59, lê  
máy chém khắp  
miền Nam



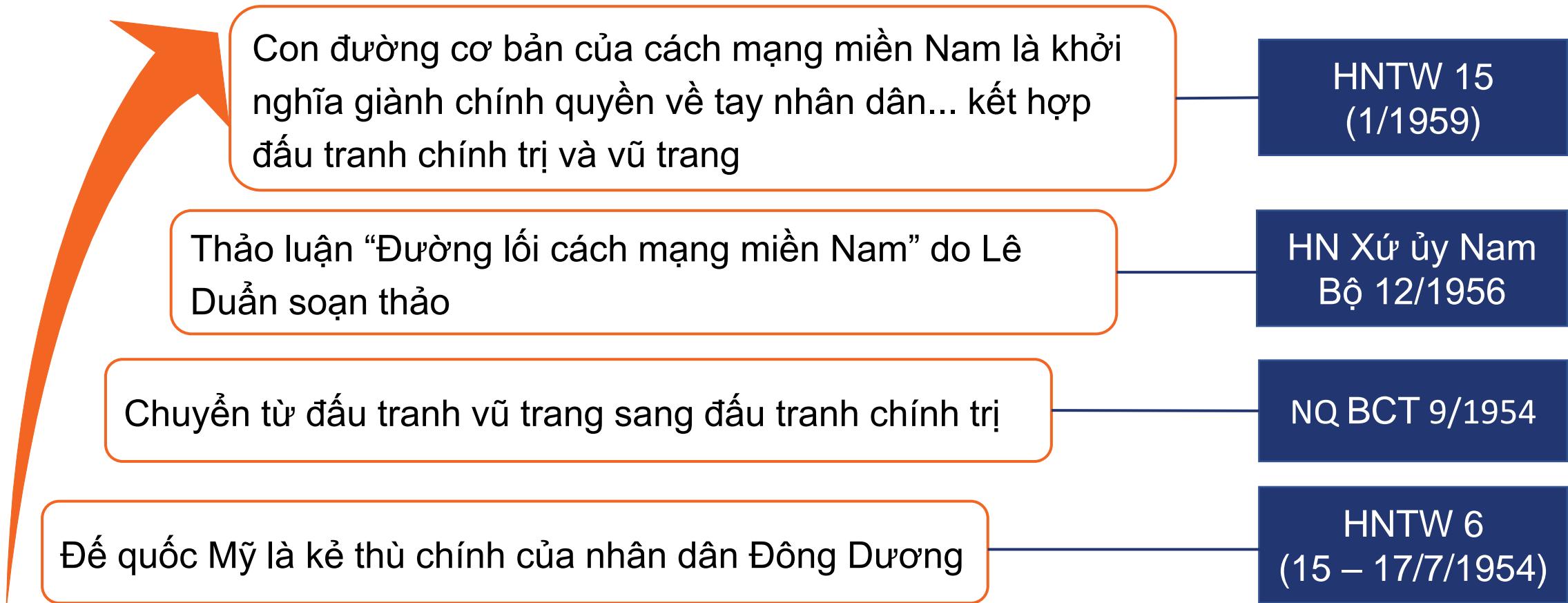
## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Đảng chủ trương khôi phục kinh tế, cải tạo XHCN ở miền Bắc



## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Đảng chủ trương đánh bại chiến tranh Đông Phương của Đế quốc Mỹ ở miền Nam (1954-1960)

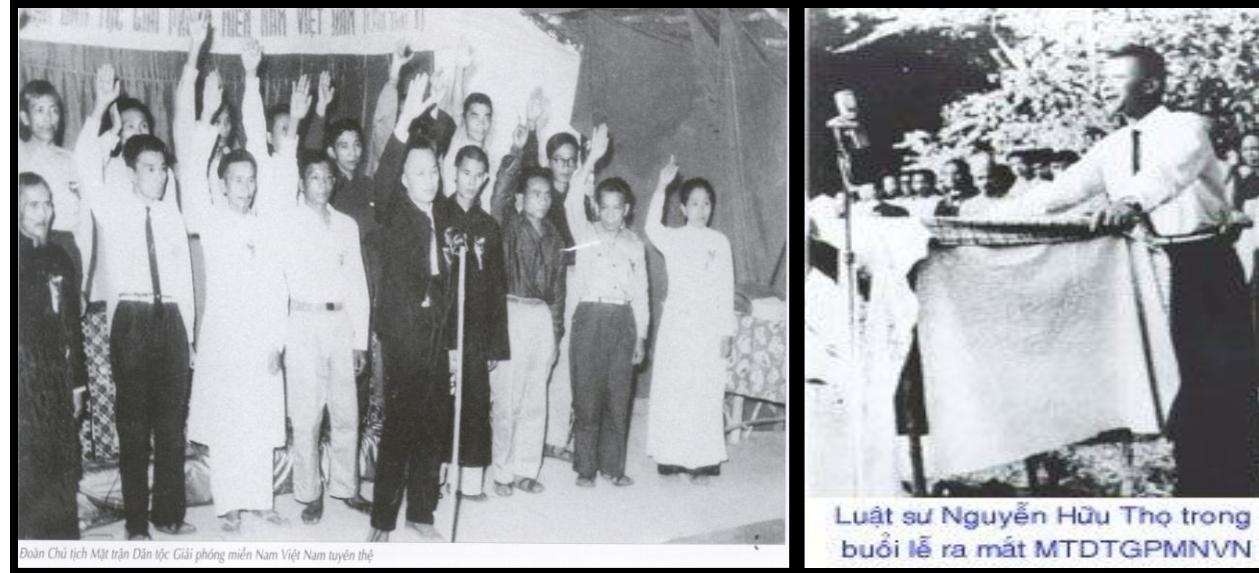


## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

**Triển khai thực hiện:** Dưới ánh sáng của Nghị quyết TW 15 (1/1959), toàn miền Nam đã dấy lên phong trào Đồng Khởi mạnh mẽ làm tan rã hệ thống chính quyền địch ở nhiều vùng làm thất bại chiến lược “Chiến tranh đơn phương” của Mỹ - Diệm, tạo nên bước nhảy vọt cho cách mạng miền Nam.



## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)



20/12/1960 tại Tây Ninh  
Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập

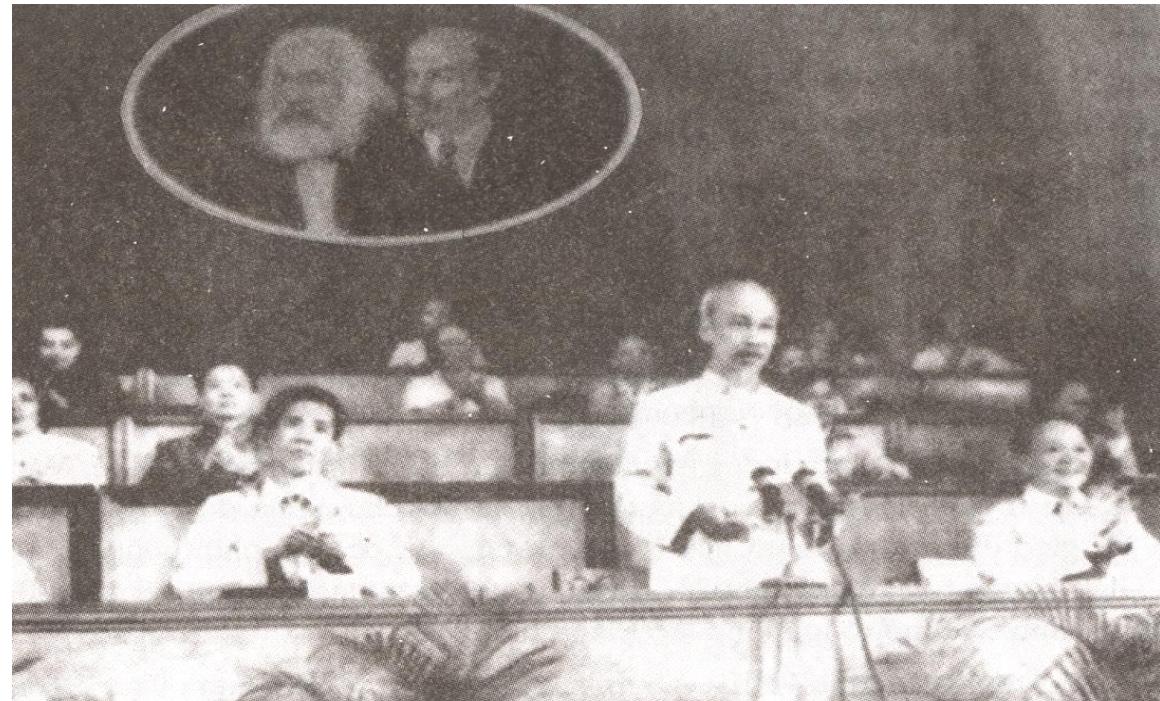
## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam (1961-1965)

- Đại hội III (1960) của Đảng: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.
- Nội dung đường lối cách mạng Việt Nam của Đảng trong Đại hội III (1960).
- Kế hoạch năm năm lần thứ nhất (1961-1965).
- Hoạt động chi viện cách mạng miền Nam của miền Bắc (1961-1965).
- Tình hình miền Nam từ năm 1961 và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

**b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam (1961-1965)**



Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

Đại hội lần  
thứ III

Nhiệm vụ chung

Hai nhiệm vụ chiến lược

Vai trò, vị trí

Con đường thống nhất Tổ quốc

Triển vọng cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

- **Nhiệm vụ chung:** “Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hoà bình, đẩy mạnh CNXH ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ; xây dựng một nước Việt Nam hoà bình thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe CNXH và bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới”.
- **Hai nhiệm vụ chiến lược** có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động thúc đẩy lẫn nhau: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

- **Vai trò, vị trí:** Miền Bắc là hậu phương, có vai trò quyết định nhất với sự phát triển của toàn bộ cách mạng Việt Nam. Miền Nam là tiền tuyến, có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- **Con đường thống nhất Tổ quốc:** tiến hành hai chiến lược cách mạng, kiên trì con đường hòa bình thống nhất theo tinh thần Hiệp nghị Gio-ne-vơ, sẵn sàng thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử hòa bình thống nhất Việt Nam.
- **Triển vọng cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà:** gay go, gian khổ, phức tạp và lâu dài song nhất định thắng lợi, đất nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Ý nghĩa Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III

- Là đường lối kết hợp và giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH trên phạm vi mỗi miền và trong cả nước.
- Thể hiện tư tưởng chiến lược của Đảng: Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Do đó đã tạo ra sức mạnh tổng hợp để dân tộc ta đủ sức đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- Là cơ sở để Đảng lãnh đạo nhân dân phấn đấu giành được những thành tựu to lớn trong quá trình xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh chống Mỹ ở miền Nam thống nhất nước nhà.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III

#### Kế hoạch năm năm lần thứ nhất (1961-1965)

- Mục tiêu chung: nhằm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất kỹ thuật của CNXH, thực hiện một bước công nghiệp hoá XHCN và hoàn thành công cuộc cải tạo XHCN, đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH.
- Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất: tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất XHCN, xây dựng một bước cơ sở vật chất của CNXH, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an ninh quốc phòng, làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã mở nhiều hội nghị chuyên đề nhằm cụ thể hóa đường lối, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.
- Nhiều cuộc vận động và phong trào thi đua được triển khai; thực hiện được hơn bốn năm (tính đến ngày 5-8-1964) thì được chuyển hướng do phải đối phó với chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ; những mục tiêu chủ yếu của kế hoạch đã cơ bản hoàn thành.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III

#### Hoạt động chi viện cách mạng miền Nam của miền Bắc (1961- 1965)

- Miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã không ngừng tăng cường chi viện cách mạng miền Nam.
- Đường hành quân và vận tải theo dãy Trường Sơn trở thành tuyến đường chiến lược huyết mạch nối hậu phương với chiến trường; Đường vận tải trên biển;...
- Miền Bắc đã trở thành căn cứ địa vững chắc cho cách mạng cả nước với chế độ chính trị ưu việt, với lực lượng kinh tế và quốc phòng lớn mạnh.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III



*Bộ đội hành quân và xe vận chuyển từ Bắc vào Nam trên đường Trường Sơn trên bộ*

*Đoàn tàu không số vận chuyển vũ khí trên Đường Hồ Chí Minh trên biển để chi viện cho chiến trường miền Nam.*

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III

Tình hình miền Nam từ năm 1961 và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

- Thất bại trong thực hiện hình thức điển hình của chủ nghĩa thực dân mới, đế quốc Mỹ đã chuyển sang thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”- đây là hình thức xâm lược được tiến hành bằng quân đội tay sai dưới sự chỉ huy của Mỹ. Chiến lược thực dân mới của Mỹ được tiến hành dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ. Tất cả các trang bị , vũ khí và phương tiện chiến tranh đều do Mỹ cung cấp, một bộ phận trong chiến lược toàn cầu “Phản ứng linh hoạt”.
- Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm triển khai thực hiện kế hoạch bình định miền Nam trong vòng 18 tháng, dự định lập 17.000 áp chiến lược là “quốc sách”.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III

Tình hình miền Nam từ năm 1961 và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

- Hội nghị của Bộ Chính trị (đầu năm 1961, 1962): giữ vững và phát triển thế tiến công; từ khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng; kết hợp khởi nghĩa của quần chúng với chiến tranh cách mạng, giữ vững và đẩy mạnh đấu tranh chính trị với nâng tầm đấu tranh vũ trang; đánh địch bằng 3 mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận) trên 3 vùng chiến lược (rừng núi, đồng bằng, thành thị).
- Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 9 (cuối năm 1963): đấu tranh chính trị song song với đấu tranh vũ trang (đấu tranh vũ trang đóng vai trò quyết định trực tiếp), nhấn mạnh yêu cầu mới của đấu tranh vũ trang; cách mạng miền Bắc là căn cứ địa, hậu phương đối với cách mạng miền Nam đồng thời sẵn sàng đối phó với các âm mưu đánh phá.

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Triển khai thực hiện Đường lối của Đại hội III

#### Kết quả

Cách mạng miền Nam tiếp tục có bước phát triển mới, tiêu biểu là chiến thắng vang dội ở Áp Bắc (Mỹ Tho). Chiến thắng Áp Bắc (2-1-1963) đã thể hiện sức mạnh và hiệu quả của đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị và binh vận.



*Đánh bại chiến thuật “trực thang vận, thiết xa vận” của Mỹ ngụy, mở đầu cho sự thất bại của Mỹ - Diệm trong Chiến tranh đặc biệt, dấy lên phong trào “Thi đua Áp Bắc, giết giặc lập công”*

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

### Phong trào đấu tranh ở các đô thị phát triển



*Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu  
để phản đối Mỹ–Diệm*



*Làn sóng đấu tranh chính trị ở miền Nam*

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

Phong trào đấu tranh ở các đô thị phát triển



*Hội nghị chính trị đặc biệt 9/1964 chủ trương giành thắng lợi ở miền Nam trong một vài năm tới và cử Đại tướng Nguyễn Chí Thanh vào miền Nam chỉ đạo cuộc kháng chiến*

## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

Đế quốc Mỹ dùng chính sách “Thay ngựa giữa dòng” “Chiến tranh đặc biệt” của Đế quốc Mỹ bị thất bại hoàn toàn

1963



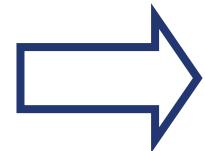
Ngô Đình Diệm bị đảo chính 1963



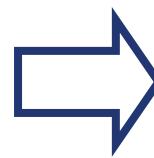
Nguyễn Văn Thiệu 1965



Nguyễn Khánh



Nguyễn Cao Kỳ



Trần Văn Hương



## 2.2.1. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG HAI MIỀN NAM BẮC (1954-1965)

**Đế quốc Mỹ dùng chính sách “Thay ngựa giữa dòng” “Chiến tranh đặc biệt” của Đế quốc Mỹ bị thất bại hoàn toàn**

Đến đầu năm 1965, công cụ, chỗ dựa của chiến lược “chiến tranh đặc biệt” là nguy quân, nguy quyền, áp chiến lược, đô thị đều bị lung lay tận gốc. Chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ được triển khai đến mức cao nhất đã bị phá sản. Đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ là một thắng lợi to lớn, có ý nghĩa chiến lược của quân và dân ta ở miền Nam. Thắng lợi này tạo cơ sở vững chắc để đưa cách mạng miền Nam tiếp tục tiến lên.

**Câu 5: Đường lối chiến lược chung của cách mạng Việt Nam được thông qua tại Đại hội III của Đảng (9/1960) xác định vai trò của cách mạng miền Bắc đối với cách mạng cả nước là?**

- A. Vai trò quyết định
- B. Vai trò quyết định nhất
- C. Vai trò quyết định trực tiếp
- D. Tất cả các phương án trên

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

a. Đường lối kháng chiến chống  
Mỹ cứu nước của Đảng

b. Xây dựng hậu phương, chống  
chiến tranh phá hoại của đế quốc  
Mỹ ở miền Bắc, giữ vững thế  
chiến lược tấn công, đánh bại  
chiến lược “chiến tranh cục bộ”  
của đế quốc Mỹ (1965-1968)

c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền  
Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu  
giải phóng miền Nam, thống nhất  
Tổ quốc (1969-1975)

### a. Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng

#### Bối cảnh lịch sử

| Thuận lợi   | Khó khăn  |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>Ở miền Bắc: Các kế hoạch nhà nước 5 năm đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.</li><li>Ở miền Nam: Chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ được triển khai ở mức cao nhất đã cơ bản bị phá sản.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>Sự bất đồng giữa Liên Xô và Trung Quốc ngày càng trở nên gay gắt.</li><li>Mỹ thực hiện "Chiến tranh cục bộ" (hình thức chiến tranh trong chiến lược toàn cầu "phản ứng linh hoạt" của đế quốc Mỹ). Mỹ ồ ạt đưa quân đội viễn chinh và các nước chư hầu vào trực tiếp tham chiến ở miền Nam Việt Nam. Thực hiện chiến tranh phá hoại miền Bắc.</li></ul> |

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### Bối cảnh lịch sử

- Mỹ dựng lên sự kiện Vịnh Bắc Bộ và phát động chiến tranh ra miền Bắc.
- Mỹ và chư hầu ồ ạt tiến vào Nam
  - Sư đoàn 9 lính thuỷ đánh bộ Mỹ vào Chu Lai (8/3/1965);
  - 10.000 quân (Nam Triều Tiên) vào Nha Trang (13/8/1965).



*Báo chí Sài Gòn đưa tin  
Mỹ tiến hành đánh miền  
Bắc 1965*

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### Bối cảnh lịch sử



Mỹ và quân  
chư hầu  
ồ ạt vào  
miền Nam



Trung đoàn tăng số 1 Ốt-ta-li-a đổ bộ vào Vũng Tàu, tháng 3/1965.



Sư đoàn 9 lính thuỷ đánh bộ Mỹ  
vào Chu Lai (8/3/1965)



10.000 quân (Nam Triều Tiên)  
vào Nha Trang (13/8/1965)



Các tướng lĩnh: Hàn Quốc, Thái Lan, Úc... đến miền Nam  
Việt Nam giúp Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

15

### Quá trình hình thành đường lối

- Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 11 (3/1965) và lần thứ 12 (12/1965) tập trung đánh giá tình hình và đề ra đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước.
- “Mặc dù đế quốc Mỹ đưa vào miền Nam hàng chục vạn quân viễn chinh, nhưng so sánh lực lượng giữa ta và địch vẫn không thay đổi” - NQTW 12.

### Nhận định tình hình

- “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ở miền Nam buộc phải thực hiện trong thế thua, thế thất bại và bị động, mâu thuẫn về chiến lược.
- Mỹ không thể nào cứu vãn được thế bế tắc, thế thua của chúng ở miền Nam.
- Ta có đủ điều kiện và sức mạnh để đánh và thắng Mỹ.

### Nội dung đường lối

- Phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước.
- Quán triệt tư tưởng tiến công với tinh thần:
  - “Không có gì quý hơn độc lập tự do”;
  - “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”;
  - “Hãy còn một tên giặc Mỹ trên đất nước ta thì ta còn phải chiến đấu quét sạch nó đi”.

### Nội dung đường lối

- Quyết tâm và mục tiêu chiến lược: quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.
- Phương châm chỉ đạo chiến lược:
  - Tiếp tục và đẩy mạnh cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh Cục bộ ở miền Nam;
  - Phát động chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc.
- Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam:
  - Giữ vững và phát triển thế tiến công;
  - Kiên quyết tiến công và liên tục tiến công.

### Nội dung đường lối

- Tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc
  - Chuyển hướng xây dựng kinh tế, bảo đảm tiếp tục xây dựng miền Bắc vững mạnh;
  - Động viên sức người, sức của cao nhất chi viện cho miền Nam;
  - Tiến hành chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại;
  - Tích cực chuẩn bị đề phòng địch liều lĩnh mở rộng chiến tranh Cục bộ ra cả nước.
- Nhiệm vụ và mối quan hệ giữa cuộc chiến đấu ở hai miền
  - Miền Bắc là hậu phương lớn;
  - Miền Nam là tiền tuyến lớn.

} Hai nhiệm vụ không thể tách rời mà mật thiết gắn bó.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

Ý nghĩa của đường lối

Thể hiện quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Thể hiện tư tưởng nắm vững, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Nêu cao đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính được phát triển trong hoàn cảnh mới.

**b. Xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, giữ vững thế chiến lược tiến công, đánh bại chiến lược “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1965-1968)**

- Từ ngày 5/8/1964, sau khi dựng lên “sự kiện vịnh Bắc Bộ”, Mỹ đã dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc Việt Nam.
- Cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra rất ác liệt kể từ đầu tháng 2/1965.
- Đế quốc Mỹ đã hủy hoại nhiều thành phố, thị xã, thị trấn, xóm làng, nhiều công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, nhiều bệnh viện, trường học, nhà ở, giết hại nhiều dân thường, gây nên những tội ác滔天 với nhân dân Việt Nam.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

Năm 1965, Đảng đã kịp thời chuyển hướng và xác định nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc cho phù hợp:

Đảng đã chủ  
trương chuyển  
hướng và xác định  
nhiệm vụ cụ thể  
của miền Bắc

Một là, kịp thời chuyển hướng xây dựng kinh tế cho phù hợp với  
tình hình có chiến tranh phá hoại.

Hai là, tăng cường lực lượng quốc phòng cho kịp với sự phát  
triển tình hình cả nước có chiến tranh.

Ba là, ra sức chi viện cho miền Nam với mức cao nhất để đánh  
bại địch ở chiến trường chính miền Nam.

Bốn là, phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức cho phù  
hợp với tình hình mới.

### Trong giai đoạn 1965-1968

- Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, nhằm chống lại chiến tranh cục bộ, đêm 30 rạng ngày 31/1/1968, đúng vào dịp giao thừa Tết Mậu Thân, cuộc tổng tiến công và nổi dậy đợt một đã được phát động trên toàn miền Nam từ vĩ tuyến 17 cho đến mũi Cà Mau. Quân và dân ta đồng loạt tiến công địch ở 4/6 thành phố, 37/42 thị xã và hàng trăm thị trấn, quận lỵ, chi khu quân sự, kho tàng, hầu hết các cơ quan đầu não địch ở trung ương và địa phương, căn cứ quân sự của Mỹ.
- Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 là một đòn tiến công chiến lược quan trọng, bất ngờ đánh vào tận hang ổ kẻ thù. Đây là chiến lược có tính chất bước ngoặt, khởi đầu quá trình đi đến thất bại hoàn toàn của Mỹ và Việt Nam Cộng hòa. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ phá sản.
- Đến tháng 1/1969, đế quốc Mỹ phải chấp nhận cuộc đàm phán với Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Paris, có sự tham gia của đoàn đại biểu Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968



*Hội nghị Bộ Chính trị, 12/1967 và Hội nghị TW 14 1-1968  
quyết định chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền  
Nam sang thời kỳ mới, tiến lên giành thắng lợi quyết định  
bằng phương pháp tổng công kích, tổng khởi nghĩa.*



Căn cứ của Mỹ - nguy ở Chợ Lớn bị Quân Giải phóng tiêu diệt.



Bãi xe của Mỹ - nguy bị Quân Giải phóng bắn cháy.



Máy bay lén thang của Mỹ đổ xuống đường phố Sài Gòn tiếp tế cho bọn Mỹ bị kẹt

### Ý nghĩa của tổng tiến công và nổi dậy 30/4/1975 tết Mậu Thân 1968

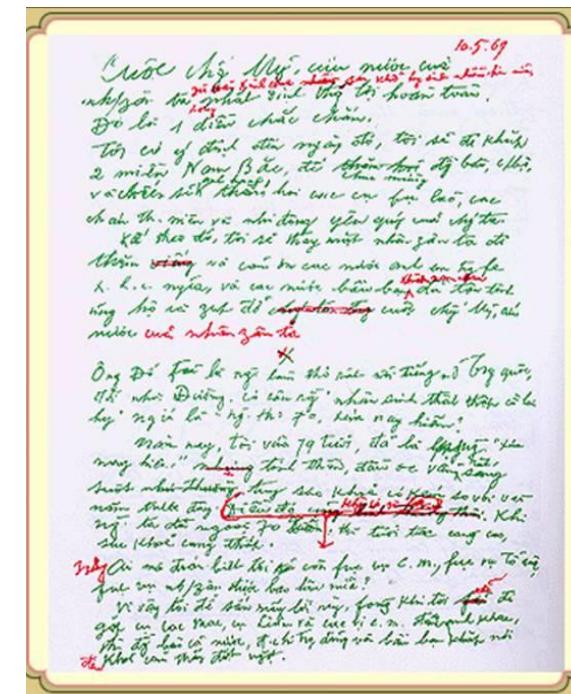
- 1 Đánh bất ngờ vào đầu não kẻ thù, chấn động thế giới, rung chuyển nước Mỹ, làm đảo lộn thế chiến lược, lung lay ý chí xâm lược của Mỹ.
- 2 Mỹ phải chấm dứt ném bom miền Bắc (11- 1968).
- 3 Rút quân Mỹ và quân chư hầu khỏi miền Nam.
- 4 Xuống thang chiến tranh và ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Pari (13-5-1968).
- 5 Chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ phá sản.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ Miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975)

Miền Bắc tục cuộc xây dựng CNXH và tăng cường lực lượng cho miền Nam:

- Từ tháng 11/1968, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc thực hiện các kế hoạch ngắn hạn nhằm khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục cuộc xây dựng miền Bắc và tăng cường lực lượng cho miền Nam.
- Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, hưởng thọ 79 tuổi, để lại bản Di chúc lịch sử, chứa đựng những tư tưởng lớn về những vấn đề căn bản cốt yếu của cách mạng Việt Nam.



Bút tích bản di chúc

*"Còn non, còn nước, còn người  
Đánh thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay"*

### c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ Miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975)

- Ngày 23-8-1969, Quốc hội khóa III tại kỳ họp đặc biệt đã bầu đồng chí Tôn Đức Thắng làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đồng chí Nguyễn Lương Bằng làm Phó Chủ tịch nước..
- Chấp hành các nghị quyết của Đảng, từ năm 1969 đến năm 1972, tình hình khôi phục kinh tế và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội có nhiều chuyển biến tốt đẹp trên nhiều mặt:
  - Trong nông nghiệp, năm 1969 diện tích các loại cây trồng đều vượt năm 1968, riêng diện tích và sản lượng lúa tăng khá nhanh, lúa xuân tăng hai lần so với năm 1968, chăn nuôi cũng phát triển mạnh.
  - Trong công nghiệp, hầu hết các xí nghiệp bị địch đánh phá được khôi phục, sửa chữa.
  - Hệ thống giao thông, cầu phà, bến bãi được khẩn trương khôi phục và xây dựng thêm.
  - Trong lĩnh vực giáo dục. Y tế có bước phát triển tốt so với trước, nhất là hệ thống giáo dục đại học, tăng lên 36 trường và phân hiệu với hơn 8 vạn sinh viên.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

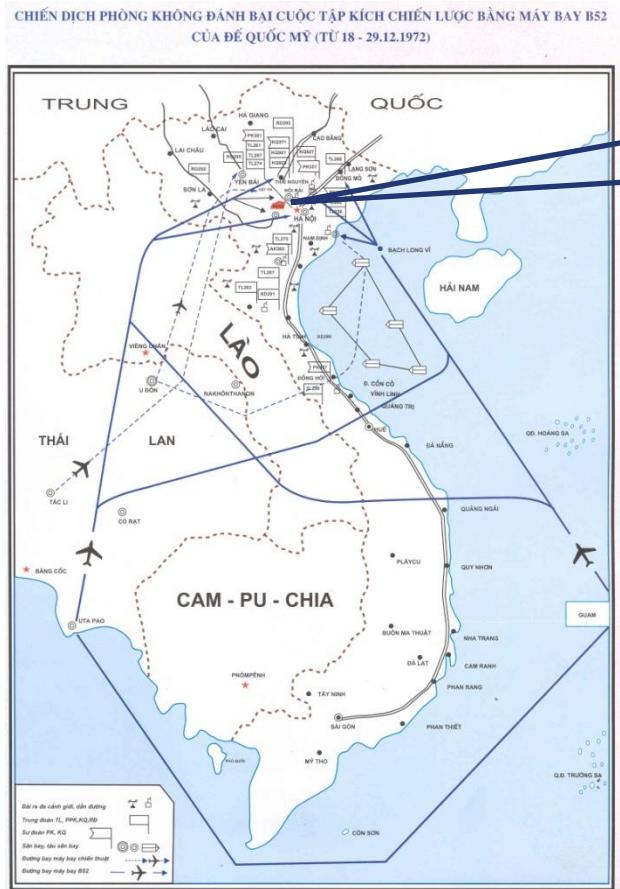
### Cuộc tập kích chiến lược bằng B52 của Mỹ ở Hà Nội, Hải Phòng (18 – 30/12/1972)

Từ tháng 4-1972, đế quốc Mỹ đã cho máy bay, tàu chiến tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai hết sức ác liệt, nhất là cuộc rải thảm bom 12 ngày đêm bằng pháo đài bay B.52 tại Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương khác.



## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### Đánh bại cuộc tập kích chiến lược bằng b52 của Mỹ ở Hà Nội, Hải Phòng (18 – 30/12/1972)



Quân dân miền Bắc bắn rơi  
84 máy bay, trong đó có  
**34 B52, 5 F111A**



15/1/1973, Nixon tuyên bố ngừng mọi hoạt động phá hoại miền Bắc nước ta

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

- Sau 4 năm 9 tháng với hơn 201 phiên họp công khai, 45 cuộc họp riêng, 500 cuộc họp báo, 1000 cuộc phỏng vấn hiệp định Pari được ký kết (27/1/1973)
- Sau trận “Điện Biên Phủ” trên không, đế quốc Mỹ phải trở lại bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Paris (ngày 27-1-1973), công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất của nước Việt Nam, chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc...



*Bộ trưởng Ngoại giao  
Nguyễn Duy Trinh ký  
hiệp định*



*Toàn cảnh Hội nghị Pari*



*Cố vấn Lê Đức Thọ và Kissinger  
bắt tay nhau*

### Ý nghĩa hiệp định Paris

Với việc ký kết Hiệp định Paris, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã giành thêm thắng lợi hết sức to lớn và có tính chất quyết định. Nhân dân ta đã đạt được mục tiêu quan trọng hàng đầu là đè bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh, rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam. Đây là cơ hội lớn cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đi tới thắng lợi hoàn toàn, từ “đánh cho Mỹ cút” tiến lên “đánh cho ngụy nhào”.

### NHỮNG LÍNH MỸ CUỐI CÙNG RÚT KHỎI MIỀN NAM VIỆT NAM 1973



Lúc 16 giờ ngày 29/3/1973, tại sân bay Tây Sơn Nhất – Sài Gòn, tướng Uây-en – Tư lệnh quân Mỹ tại miền Nam Việt Nam cuốn cờ Mỹ cùng 2501 binh sĩ Mỹ rời khỏi Việt Nam dưới sự kiểm soát của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam trong ban liên hợp quân sự 4 bên.

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

- Sau ngày Hiệp định Paris được ký kết, miền Bắc có hòa bình, Trung ương Đảng đã đề ra kế hoạch hai năm khôi phục và phát triển kinh tế 1974-1975.
- Miền Bắc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam, hoàn thành nghĩa vụ quốc tế đối với cách mạng Lào và Campuchia.



### **Đẩy mạnh cuộc chiến đấu GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1969-1975)**

- Mặc dù phải ký Hiệp định Paris, rút quân khỏi Việt Nam, nhưng đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố, không chịu từ bỏ dã tâm xâm lược Việt Nam.
- Ở miền Nam, sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, Níchxơn chủ trương thay chiến lược “chiến tranh cục bộ” bằng chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1/1970) và Hội nghị Bộ Chính trị (6/1970) đã đề ra chủ trương mới nhằm chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, lấy nông thôn làm hướng tiến công chính, tập trung ngăn chặn và đẩy lùi chương trình “bình định” của địch.

### **Đẩy mạnh cuộc chiến đấu GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1969-1975)**

- Tháng 7/1973, Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã nêu rõ con đường cách mạng của nhân dân miền Nam là con đường bạo lực cách mạng và nhấn mạnh: bất kể trong tình huống nào cũng phải nắm vững thời cơ, giữ vững đường lối chiến lược tiến công.
- Từ tháng 10/1973 trở đi, Trung ương Đảng đã chỉ đạo thành lập các quân đoàn chủ lực có đủ các thành phần binh chủng kỹ thuật, hợp thành những quả đấm mạnh, có khả năng cơ động cao, hoạt động trên những hướng chủ yếu, nhằm tiêu diệt quân chủ lực của địch.
- Sau chiến thắng Phước Long: Hội nghị Bộ Chính trị đợt 1 (từ ngày 30/9 đến ngày 8/10/1974) và đợt 2 (từ ngày 8/12/1974 đến ngày 7/1/1975) đã nhận định: Chưa bao giờ ta có điều kiện đầy đủ về quân sự, chính trị, có thời cơ chiến lược to lớn như hiện nay để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc.

### Đẩy mạnh cuộc chiến đấu GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1969-1975)



Hội nghị Bộ chính trị tháng 10/1974 quyết định giải phóng miền Nam trong 2 năm 75 - 76

Chủ trương của Đảng giải phóng miền Nam

*“Chưa bao giờ chúng ta có điều kiện đầy đủ về quân sự, chính trị, có thời cơ chiến lược to lớn như hiện nay để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam.”*

- NQ Bộ Chính Trị -

### **Đẩy mạnh cuộc chiến đấu GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1969-1975)**

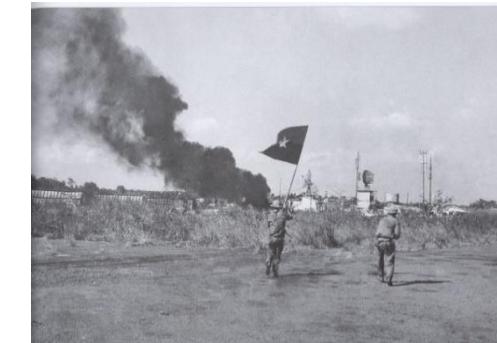
- Bộ Chính trị đề ra quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam với kế hoạch hai năm 1975-1976 theo tinh thần là: năm 1975 tranh thủ bắt ngòi tấn công lớn và rộng khắp, tạo điều kiện để năm 1976 tiến hành tổng công kích-tổng khởi nghĩa, giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- Cuộc họp Bộ Chính trị ngày 18/3/1975 đã quyết định: giải phóng miền Nam trong năm 1975. Bộ Chính trị Trung ương Đảng do Tổng Bí thư Lê Duẩn lãnh đạo; Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh đứng đầu là Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhận định đúng đắn tình hình và có những quyết sách chiến lược sáng suốt, kịp thời.
- Tháng 3-1970, các lực lượng vũ trang của ta đã phối hợp với quân và dân Campuchia đánh bại cuộc hành quân của đế quốc Mỹ.
- Năm 1971, quân và dân Việt Nam phối hợp với quân và dân Lào chủ động đánh bại cuộc hành quân quy mô lớn “Lam Sơn 719” của Mỹ-ngụy đánh vào Đường 9 - Nam Lào

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH GIẢI PHÓNG SÀI GÒN (26 – 30/4/ 1975)



CD Hồ Chí Minh  
(26 – 30/4/1975)



CD Tây Nguyên  
(4 – 24/3/1975)



CD Huế - Đà Nẵng  
(21/3 - 3/4/1975)

## 2.2.2. LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG CẢ NƯỚC 1965-1975

### Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 (10/3 - 30/4/1975)

Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn (26 - 30/4/1975)



*Xe tăng quân giải phóng  
tiến vào Dinh Độc lập*



*Quân giải phóng tiến lên cắm  
cờ trên nóc dinh Độc lập*



*Quân Mỹ tháo chạy trên  
nóc tòa nhà đại sứ Mỹ  
30/4/1975*

**Câu 6: Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, trận đánh "điểm huyệt" của quân đội và Nhân dân Việt Nam trên chiến trường Tây Nguyên diễn ra ở**

- A. Plâycu
- B. An Khê
- C. Kontum
- D. Buôn Ma Thuột

## 2.2.3. Ý NGHĨA LỊCH SỬ, KINH NGHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG THỜI KỲ 1954-1975

### a. Ý nghĩa

#### Đối với dân tộc

- Mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc ta, kỷ nguyên cả nước hoà bình, thống nhất, đi lên CNXH;
- Tăng thêm thế và lực cho cách mạng và dân tộc Việt Nam, từ đó để lại những kinh nghiệm quý báu cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước về sau;
- Nâng cao uy tín của Đảng và dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế.

#### Đối với cách mạng thế giới

- Làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược thực dân với quy mô lớn nhất và dài nhất từ sau chiến tranh thế giới thứ II;
- Làm phá sản chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ trên đất nước ta; làm đảo lộn chiến lược toàn cầu phản cách mạng;
- Nâng cao uy tín của hệ thống XHCN và cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.

## 2.2.3. Ý NGHĨA LỊCH SỬ, KINH NGHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG THỜI KỲ 1954-1975

### b. Nguyên nhân thắng lợi

Có sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, độc lập, tự chủ của Đảng;

Có nhân dân và lực lượng vũ trang cách mạng anh hùng, kiên cường, bất khuất;

Có hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa;

Có sự đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Việt - Lào - Campuchia;

Có sự đoàn kết, giúp đỡ về vật chất, tinh thần của quốc gia, nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

## 2.2.3. Ý NGHĨA LỊCH SỬ, KINH NGHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG THỜI KỲ 1954-1975

### c. Bài học kinh nghiệm

- Một là, Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm phát huy sức mạnh toàn dân đánh Mỹ.
- Hai là, Đảng đã tìm ra được phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo, thực hiện khởi nghĩa toàn dân và chiến tranh nhân dân, sử dụng phương pháp cách mạng tổng hợp.
- Ba là, Phải có công tác tổ chức chiến đấu giỏi của các cấp bộ Đảng và các cấp ủy chi uỷ quân đội; thực hiện giành thắng lợi từng bước đến thắng lợi hoàn toàn.
- Bốn là, Đảng ta hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng cách mạng ở miền Nam và tổ chức xây dựng lực lượng chiến đấu trong cả nước, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của quốc tế.

Hạn chế

Có thời điểm đánh giá so sánh lực lượng giữa ta và địch chưa thật đầy đủ và còn có những biểu hiện nóng vội, chủ quan, duy ý chí trong xây dựng CNXH ở miền Bắc.

**Câu 7: Nguyên nhân nào sau đây không phải là nguyên nhân quan trọng đưa tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước?**

- A. Cuộc chiến đấu gian khổ, hy sinh của nhân dân, quân đội cả nước, đặc biệt của cán bộ, chiến sĩ và hàng chục triệu đồng bào yêu nước ở miền Nam.
- B. Công cuộc xây dựng và bảo vệ hậu phương miền Bắc XHCN của đồng bào và chiến sĩ miền Bắc
- C. Tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia và sự ủng hộ của nhân dân thế giới
- D. Có bối cảnh quốc tế thuận lợi, kẻ địch bị khủng hoảng về kinh tế

- Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống đế quốc thực dân Pháp 1946-1954 và chống lại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ 1954-1975 đã khẳng định đường lối đấu tranh đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, phát huy truyền thống bất khuất của dân tộc và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin vào hoàn cảnh Việt Nam; nhân dân ta tin tưởng vào Đảng; cán bộ, đảng viên của Đảng đã thực sự tỏ rõ tính tiên phong gương mẫu, dám đi đầu trong cuộc kháng chiến đây gian khổ, hy sinh; chính quyền nhân dân được củng cố, tiêu biểu cho ý chí chống xâm lược của toàn dân, đã huy động được sức mạnh của toàn dân, động viên được mọi tiềm năng của đất nước phục vụ kháng chiến.
- Những thắng lợi và hi sinh của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã nâng cao niềm tin, niềm tự hào, lòng biết ơn về sự lãnh đạo của Đảng và tin tưởng sức mạnh đoàn kết của toàn dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.